

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST

Ngày: 10 - 10- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN- TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Dũng

Ông Huỳnh Bá Tiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh- Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2018 tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2018/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. VŨ THÀNH L. Sinh ngày: 15 tháng 5 năm 1990, tại Bình Th.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Phú L1, xã Hàm C, huyện Hàm Th N, tỉnh Bình Th.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Vũ Bá H và bà Huỳnh Thị B;

Bản thân chưa có vợ, con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018- Có mặt tại phiên tòa.

2. CHÂU MINH T. Tên gọi khác (Nhí)- Sinh ngày: 12 tháng 02 năm 1992, tại Bình Th.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Phú S1, xã Hàm C, huyện Hàm Th N, tỉnh Bình Th.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Châu Minh T1 và bà Nguyễn Thị Thục Y;

Tên vợ Nguyễn Thị Mỹ Đ có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 29/5/2018- Có mặt tại phiên tòa.

3. ĐẶNG TRƯỜNG S. Sinh ngày: 05 tháng 9 năm 1989, tại Đà Nẵng.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 13, phường Thọ Q, quận Sơn Tr2, TP. Đà Nẵng.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Quang S2 và bà Nguyễn Thị V;

Tên vợ Văn Thị Kiều Tr có 01 con, sinh năm 2010;

Tiền án: Không.

Tiền sự: 02 tiền sự.

- Ngày 21/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng.

- Ngày 18/5/2017, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng.

Nhân thân: Ngày 09/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018- Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Mai Th. Sinh năm: 1995.

Trú tại: Tổ 128, Tân Tr1, phường Hòa H, quận Ngũ Hành S3, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. Bà Phạm Thị Mỹ H1. Sinh năm: 1987.

Trú tại: Số 205 đường Thanh Th1, phường Thanh B1, quận Hải C, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng:

1. Ông Bùi Vũ Ph. Sinh năm: 1957.

Trú tại: Tổ 13, phường Mỹ A, quận Ngũ Hành S3, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Phương B2. Sinh năm: 1993.

Trú tại: Số 05 đường Lê Đức Th2, phường Thọ Q, quận Sơn Tr2, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

3. Ông Trần Quốc Ch1. Sinh năm: 1969.

Trú tại: Tổ 36, phường Thọ Q, quận Sơn Tr2, TP. Đà Nẵng- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21h ngày 28/5/2018, tại khu vực ngã tư đường Châu Thị Vĩnh Tế và Đỗ Bá, thuộc tổ 13, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn bắt quả tang Vũ Thành L và Đặng Trường S đang bán trái phép chất ma túy cho Mai Th.

* Tang vật thu giữ của:

- Vũ Thành L:

+ 01 gói nylon bên trong có chứa 03 viên nén, hình chữ nhật, màu hồng- Ký hiệu A1. L khai là ma túy tổng hợp, chuẩn bị bán cho Th.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone, sim số 0898570121;

+ 01 Giấy Chứng minh nhân dân số 251161753 mang tên Vũ Thành L;

- Đặng Trường S:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 43K5-0374;

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, sim số 0988697780;

- Mai Th:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, sim số: 0935606247 và 1.050.000 đồng.

Lúc 22h30 cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Thành L tại Phòng 202 nhà nghỉ Minh An số 05 Lê Đức Thọ, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng, lúc này có Châu Minh T ở trong phòng, thu giữ 03 gói ma túy tổng hợp của L để trong giỏ nhựa đặt trên bàn gỗ, trong góc tường bên phải hướng từ ngoài vào, cụ thể:

+ 01 gói nylon kích thước (3x7) cm, bên trong chứa 06 viên nén, hình chữ nhật, màu hồng (Ký hiệu B1);

+ 01 gói nylon kích thước (3x7) cm bên trong chứa 13 viên nén màu xanh (Ký hiệu B2);

+ 01 gói nylon kích thước (2x7) cm bên trong chứa 01 gói nylon kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu B3);

Su đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Châu Minh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và thu giữ của T, gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, sim số 01234563848;

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển kiểm soát 86F7-6809.

* Tại Kết luận giám định số: 91/GĐ-MT ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Đà Nẵng kết luận:

- + Các viên nén trong mẫu ký hiệu A1, B1 và B2 đều là ma túy, loại MDMA; khối lượng viên nén mẫu A1: 1,176 gam; B1: 2,362 gam; B2: 4,599 gam;
- + Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu B3: 0,366 gam.

Qua điều tra, có đủ cơ sở xác định ba bị can Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S có hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó như sau: Do quen biết từ trước, Châu Minh T biết Vũ Thành L sử dụng ma túy nên T nói L có ma túy mang ra Đà Nẵng sử dụng, ai cần thì bán lại kiếm lời. Su khi từ Bình Th ra Đà Nẵng, L quen biết với S thông qua T. S giới thiệu nhà nghỉ Minh An cho L thuê, Su đó T chuyển đến ở chung với L, S cũng thường xuyên đến phòng của L ở lại. Ngày 24/5/2018, L mua ma túy (ở TP. Hồ Chí Minh) của một người tên Kim (không rõ nhân thân, lai lịch) chuyển đến bằng xe khách, đem về cất giấu tại Phòng 202 nhà nghỉ Minh An để sử dụng và bán lại kiếm lời. Quá trình L cất giấu ma túy thì T, S đều biết và đồng ý chờ L đi bán ma túy 04 lần (do L không biết đường). L lấy tiền bán ma túy để trả tiền nhà nghỉ, ăn uống, tiêu xài và bán ma túy giá rẻ cho T và S, Diệt (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng. Các lần T, S chờ L đi bán trái phép chất ma túy cụ thể:

+ Lần 1: Khoảng 19h30' ngày 25/5/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Atila, biển kiểm soát 86F7-6809 chở L đi bán 01 gói “ma túy đá” cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng tại đường Nguyễn Tất Thành;

+ Lần 2: Khoảng 20h15' ngày 26/5/2018, L tiếp tục rủ T điều khiển xe mô tô trên chở L bán 01 gói “ma túy đá” cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 500.000 đồng tại đường Phan Tứ;

+ Lần 3: Khoảng 21h ngày 26/5/2018, T nhận được điện thoại từ số: 0944844796 của một người tên Thịnh (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi vào thuê bao số: 01234563848 của T hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc), T hỏi L còn ma túy, giá bao nhiêu, bán cho Thịnh 10 viên, L nói 300.000đ/01 viên và hẹn giao dịch ở đường Phạm Văn Đồng, quận Sơn Trà. Su đó, T điều khiển xe mô tô chở L đến đường Phạm Văn Đồng giao 10 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) cho Thịnh với giá 300.000đ/01 viên.

+ Lần 4: Khoảng 22h30 ngày 27/5/2018, L nhận điện thoại của người tên Thịnh (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 05 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) và hẹn giao dịch ở đường Phạm Văn Đồng. Su đó, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave biển kiểm soát 43K5-0374 chở L đến đường Phạm Văn Đồng gặp Thịnh (bán 05 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) giá 350.000đ/01 viên.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKS-NHS, ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố như

cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thành L mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Châu Minh T mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Trường S mức án từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói nylon bên trong có chứa 03 viên nén, hình chữ nhật, màu hồng- (Ký hiệu A1);

+ 01 gói nylon kích thước (3x7) cm, bên trong chứa 06 viên nén, hình chữ nhật, màu hồng (Ký hiệu B1);

+ 01(một) gói nylon kích thước (3x7) cm bên trong chứa 13 viên nén màu xanh (Ký hiệu B2);

+ 01 gói nylon kích thước (2x7) cm bên trong chứa 01 gói nylon kích thước (1x2) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu B3);

(Các gói niêm phong ký hiệu: A1 và B1, B2, B3 được niêm phong lại bằng 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng).

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước do sử dụng làm phương tiện phạm tội, gồm:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone (thu được của L);

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo (thu được của S);

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia (thu được của Th);

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia (thu được của T);

+ 1.050.000 đồng (thu được của Mai Th).

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 03 sim điện thoại số: 0898570121 (thu được của L); số: 0988697780 (thu được của S); số: 0935606247 (thu được của Th); số 01234563848 (thu được của T).

- Đề nghị tuyên trả: 01 Giấy Chứng minh nhân dân số: 251161753 mang tên Vũ Thành L cho bị can Vũ Thành L;

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát số: 43K5-0374 và xe mô tô nhãn hiệu Attila biển kiểm soát số: 86F7-8069 do Đặng Trường S và Châu Minh T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh xe mô tô Wave biển kiểm soát số: 43K5-0374 do ông Nguyễn Văn Dư là chủ sở hữu, đã bán cho chị

Đặng Thị Lan Anh – chị ruột của S, chị Anh cho S mượn sử dụng, qua xác minh chị Anh không có mặt tại địa phương; xe mô tô Attila biển kiểm soát số: 86F7-8069 do ông Nguyễn Thanh Thường là chủ sở hữu đã bán cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2003, T khai mua xe này vào khoảng năm 2014-2015 của một người chuyên cải tạo xe cũ (không rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa làm rõ được hành vi, chủ sở hữu hợp pháp của hai chiếc xe nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý là có căn cứ.

Những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Từ ngày 25/5/2018 đến ngày 28/5/2018, Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S đã 05 lần bán trái phép chất ma túy cho Thịnh và một số đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn và các địa bàn khác ở thành phố Đà Nẵng. Trong đó, ngày 28/5/2018, trong lúc L và S đang chuẩn bị bán 1,176 gam ma túy loại MDMA cho Mai Th tại khu vực ngã ba đường Châu Thị Vĩnh Tế - Đỗ Bá thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, L còn cất giấu 7,327 gam ma túy tổng hợp (trong đó có: 6,961 gam MDMA và 0,366 gam Methamphetamine) để bán nhưng chưa bán được. T và S là đồng phạm giúp sức cho L trong quá trình bán trái phép chất ma túy. Do đó, L, T và S phải chịu chung trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tổng khối lượng các chất ma túy là 8,503 gam.

[2] Hành vi trên của các bị cáo Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng số 32/CT-VKS-NHS, ngày 07/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S thì thấy: Các bị cáo tham gia có tính chất đồng phạm nhưng không có sự tổ chức, cấu kết, không có sự bàn bạc cụ thể mà chỉ mang tính chất đồng phạm giản đơn. Mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân làm lây lan căn bệnh thế kỷ. Hành vi trên của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của xã hội, gây bất bình trong nhân dân trên địa bàn TP. Đà Nẵng nói chung và trên địa bàn quận Ngũ Hành Sơn nói riêng. Các bị cáo phạm tội nhiều lần, nhiều người và phạm tội có 02 chất ma túy trở lên là tình tiết định khung được quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc để giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của từng bị cáo thì thấy:

Vũ Thành L là bị cáo có vai trò chính trong vụ án, lẽ ra bị cáo phải ý thức được pháp luật cũng như tác hại và nguy hiểm của chất ma túy mà Nhà nước đã ban hành các văn bản nhằm tuyên truyền phòng, chống ma túy cả về chiều rộng lẫn chiều sâu nhằm nâng cao nhận thức của người dân về tác hại của ma túy, nhưng bị cáo đã không thấy được tác hại của ma túy để tránh xa, chính bị cáo đã trực tiếp mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã 05 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và phạm tội có 02 chất ma túy trở lên là tình tiết định khung được quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo L là rất nguy hiểm, xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm minh, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Song xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với Châu Minh T, người rủ L có ma túy đem ra Đà Nẵng sử dụng và bán kiếm lời, do nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân cũng như muốn có tiền tiêu xài nên khi các đối tượng nghiện gọi điện cho bị cáo để mua ma túy thì bị cáo đã cùng bị cáo L đi bán ma túy nhằm mục đích để kiếm lời, bị cáo đã cùng Vũ Thành L 03 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và phạm tội có 02 chất ma túy trở lên là tình tiết định khung được quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy, xét cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe các đối tượng khác có hành vi tương tự.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Thiện đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một mức hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với Đặng Trường S mặc dù biết được bị cáo Vũ Thành L buôn bán ma túy nhưng không ngăn cản mà khi bị cáo L nhờ chở đi bán ma túy thì bị cáo đã đồng ý cùng bị cáo L đi bán ma túy cho các đối tượng nghiện. Bản thân bị cáo đã có 02 tiền sự; ngày 21/8/2015, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 15 tháng, ngày 18/5/2017, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng và có nhân thân xấu; ngày 09/5/2013, bị Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Mặc dù bị cáo có nhân thân xấu nhưng không lấy đó làm bài học mà bị cáo lại tiếp tục cùng bị cáo L 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người và phạm tội có 02 chất ma túy trở lên là tình tiết định khung được quy định tại điểm b, c, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét cần

xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra, xử cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Trường S sau khi bị bắt bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình nhưng sau đó bị cáo đã thay đổi lời khai và không thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo và bị cáo L và đã thực hiện. Tuy nhiên, qua xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo Vũ Thành L và Châu Minh T đều khẳng định Đặng Trường S biết được Vũ Thành L mua bán trái phép chất ma túy và các lần L nhờ S chở đi bán ma túy S đều biết. Do vậy, việc thay đổi lời khai của bị cáo Đặng Trường S không thay đổi được nội dung, bản chất và sự thật khách quan của vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Đối với Mai Th, có hành vi mua ma túy để sử dụng nhưng chưa đủ cơ sở xử lý về hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã thông báo về địa phương biết để quản lý giáo dục là có căn cứ.

Đối với Kim có hành vi bán trái phép chất ma túy cho L; Thịnh có hành vi mua ma túy của L; Diệt có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với S và T tại nhà nghỉ Minh An nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của ba đối tượng này nên sẽ tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối nhà nghỉ Minh An (thuộc phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng) với đại diện là bà Phạm Thị Mỹ Hạnh; ông Nguyễn Phương Bắc là người có trách nhiệm quản lý cơ sở cho thuê lưu trú đã để người khác lợi dụng, sử dụng trái phép chất ma túy trong khu vực mình quản lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã thông báo đến Công an phường Thọ Quang, quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính theo điểm a Khoản 4 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP là có căn cứ.

[4] Xét về vật chứng:

Đối với 01 bì thư trắng niêm phong là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 91/GĐ-MT ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với các sim điện thoại số: 0898570121 thu được của Vũ Thành L; số: 0988697780 thu được của Đặng Trường S; số: 0935606247 thu được của Mai Th; số 01234563848 thu được của Châu Minh T, đã sử dụng để liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy. Xét cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu được của Vũ Thành L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu được của Đặng Trường S; 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu được của Mai Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu được của Châu Minh T; 1.050.000 đồng thu được của Mai Th, đã sử dụng làm phương tiện liên lạc mua, bán trái phép chất ma túy. Xét thấy cần tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Riêng 01 Giấy Chứng minh nhân dân số: 251161753 mang tên Vũ Thành L. Xét cần trả lại cho Vũ Thành L.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát số: 43K5-0374 và xe mô tô nhãn hiệu Attila biển kiểm soát số: 86F7-8069 do Đặng Trường S và Châu Minh T sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh xe mô tô Wave biển kiểm soát số: 43K5-0374 do ông Nguyễn Văn Dư là chủ sở hữu, đã bán cho bà Đặng Thị Lan Anh – chị ruột của S, bà Anh cho S mượn sử dụng, qua xác minh bà Anh không có mặt tại địa phương; xe mô tô Attila biển kiểm soát số: 86F7-8069 do ông Nguyễn Thanh Thưởng là chủ sở hữu đã bán cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2003, T khai mua xe này vào khoảng năm 2014-2015 của một người chuyên cải tạo xe cũ (không rõ nhân thân, lai lịch). Do chưa làm rõ được hành vi, chủ sở hữu hợp pháp của hai chiếc xe nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý là có căn cứ.

[5] Hội đồng xét xử xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn tại phiên tòa về căn cứ các điều luật áp dụng cũng như đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có cơ sở nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Thành L và Châu Minh T.

Căn cứ vào điểm b, c, p khoản 2 Điều 251; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Đặng Trường S.

Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Thành L, Châu Minh T và Đặng Trường S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Thành L 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 28/5/2018.

Xử phạt: Bị cáo Châu Minh T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 29/5/2018.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Trường S 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, ngày 28/5/2018.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư trắng là mẫu giám định hoàn trả kèm theo kết luận giám định số 91/GĐ-MT ngày 01/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng và các sim điện thoại số: 0898570121 thu được của Vũ

Thành L; số: 0988697780 thu được của Đặng Trường S; số: 0935606247 thu được của Mai Th; số 01234563848 thu được của Châu Minh T (tất cả đã niêm phong).

Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone thu được của Vũ Thành L; 01 điện thoại di động hiệu Oppo thu được của Đặng Trường S; 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu được của Mai Th; 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu được của Châu Minh T; 1.050.000 đồng thu được của Mai Th.

Tuyên trả cho Vũ Thành L 01 Giấy Chứng minh nhân dân số: 251161753 mang tên Vũ Thành L.

Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2018.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10/10/2018.

Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản So án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận NHS;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an quận NHS;
- Công an trại tạm giam Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận NHS;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Lâm